

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng  
cống Nghi Xuyên tiêu thoát nước sông Cửu An ra sông Hồng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN  
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ HAI MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4  
năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số  
10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây  
dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số  
nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Thực hiện Thông báo số 1804-TB/TU ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Ban  
Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư các dự án thủy lợi;

Xét Tờ trình số 111/TTr-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng cống Nghi  
Xuyên tiêu thoát nước sông Cửu An ra sông Hồng; Báo cáo thẩm tra số  
800/BC-KTNS ngày 27 tháng 10 năm 2024 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội  
đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu  
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng cống Nghi Xuyên  
tiêu thoát nước sông Cửu An ra sông Hồng với nội dung như sau:

- Tên dự án: xây dựng cống Nghi Xuyên tiêu thoát nước sông Cửu An ra  
sông Hồng.
- Nhóm dự án: dự án nhóm B.
- Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.
- Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

6. Địa điểm xây dựng: huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 250.000 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi phí giải phóng mặt bằng: 3.911 triệu đồng;

- Chi phí xây dựng, thiết bị: 215.460 triệu đồng;

- Chi phí quản lý, tư vấn, chi phí khác: 18.953 triệu đồng;

- Chi phí dự phòng: 11.676 triệu đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2024-2026.

10. Hình thức đầu tư của dự án: xây dựng mới.

11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: xây dựng công Nghi Xuyên tiêu thoát nước chống ngập úng cho lưu vực của sông Cửu An, đặc biệt các cụm, khu công nghiệp (Cụm công nghiệp Nam Khoái Châu thuộc địa bàn các xã Thành Công, huyện Khoái Châu; Khu công nghiệp số 3, số 5, khu công nghiệp sạch, khu công nghiệp Thổ Hoàng thuộc địa phận các huyện Kim Động, Ân Thi, Yên Mỹ) và các cụm công nghiệp Chính Nghĩa, Đặng Lễ huyện Ân Thi và Kim Động; cụm công nghiệp Phạm Ngũ Lão - Nghĩa Dân tỉnh Hưng Yên; cụm công nghiệp Quảng Lăng - Đặng Lễ, huyện Ân Thi, giảm tải tiêu bằng động lực, tiết kiệm điện năng hoạt động của trạm bơm Nghi Xuyên; thau rửa hệ thống sông nội đồng, chống ô nhiễm môi trường và lấy nước từ sông Hồng vào sông Cửu An tiếp nguồn nước tưới cho hệ thống Bắc Hưng Hải cung cấp nguồn nước tưới đáp ứng nhu cầu phát triển nông nghiệp, công nghiệp, đô thị, dịch vụ của địa phương, góp phần ổn định cuộc sống nhân dân và thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của huyện Khoái Châu, Ân Thi, Kim Động, Yên Mỹ nói riêng và tỉnh Hưng Yên nói chung.

11.2. Quy mô đầu tư

- Xây dựng công Nghi Xuyên tiêu thoát nước sông Cửu An ra sông Hồng: công dự kiến gồm 05 khoang, kích thước 5x(3,8x4,5)m. Kết cấu công BTCT; đầu công phía thượng lưu, hạ lưu bố trí cửa van phẳng bằng thép, máy đóng mở điều tiết, gia cố nền móng bằng cọc BTCT.

- Xây dựng kênh dẫn thượng lưu từ công Nghi Xuyên ra sông Hồng: chiều dài khoảng 235m; kênh mặt cắt hình thang kết hợp chữ nhật có bề rộng đáy dự kiến khoảng B=28,2m; kết cấu phần kênh hình chữ nhật bằng BTCT; kết cấu phần kênh hình thang, phía trong lòng kênh gia cố đá hộc lát khan trong khung đồ BTCT, phía ngoài đắp đất kết nối với đê; xử lý vuốt nối kè gia cố chống sạt lở cửa ra sông Hồng để kết nối cửa ra của kênh với sông Hồng.

- Kênh dẫn hạ lưu từ cống Nghi Xuyên vào bể hút trạm bơm Nghi Xuyên: chiều dài khoảng 420m, bề rộng đáy dự kiến khoảng  $B=28,2\text{m}$ ; mặt cắt kênh hình chữ nhật, kết cấu tường kênh bằng cừ ván BTCT dự ứng lực, gia cố đáy kênh bằng vật liệu phù hợp.

- Cống điều tiết đầu mối (trên sông Cừ An trước bể hút trạm bơm Nghi Xuyên): cống dự kiến gồm 07 khoang, kích thước dự kiến  $7 \times (5 \times 5,0)\text{m}$ ; bố trí cửa van, máy đóng mở; kết cấu cống bằng BTCT, gia cố nền móng cống bằng cọc BTCT.

- Kênh tưới tiếp nguồn từ bể xả trạm bơm ra sông Cừ An: chiều dài tuyến kênh khoảng 265m; kết cấu kênh bằng BTCT.

- Kè gia cố sông Cừ An đoạn từ bể hút trạm bơm Nghi Xuyên về phía Cống Hương Quạt: chiều dài tuyến khoảng 2.450m. Kết cấu mái kè bằng cừ ván BTCT dự ứng lực.

- Cứng hóa mặt bờ sông, bờ kênh bằng BTXM kết hợp làm đường sản xuất, xây dựng một số công trình trên tuyến, dọc hai bên bờ sông để đảm bảo phục vụ sản xuất; xây dựng các công trình phụ trợ (điện, lưới chắn rác ...).

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Chỉ đạo lập, thẩm định, rà soát kỹ lưỡng hồ sơ, thủ tục đầu tư của dự án để quyết định phê duyệt dự án theo đúng quy định của pháp luật; phù hợp với quy hoạch tỉnh và địa phương, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phòng chống thoát lũ, thủy lợi liên quan đến dự án; đảm bảo an toàn tối đa cho đê sông Hồng theo các quy định của Luật Đê điều và các Nghị định hướng dẫn thi hành.

b) Xác định cụ thể giải pháp kỹ thuật, kết cấu công trình, đảm bảo yếu tố kinh tế - kỹ thuật, ổn định, an toàn chống lũ và đáp ứng yêu cầu cấp và thoát nước tự nhiên; đảm bảo phù hợp với địa hình, địa chất, thủy văn; tiếp thu và hoàn thiện theo các ý kiến của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn trước khi phê duyệt dự án, đảm bảo đủ hồ sơ tài liệu và ý kiến các sở, ngành chuyên môn như: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải để hoàn thiện triển khai thực hiện dự án; rà soát, xác định quy mô dự án và đầu tư hợp lý, hiệu quả, tránh lãng phí do đầu tư công suất không phù hợp hoặc không đồng bộ, nhất là giữa hệ thống trạm bơm và các kênh dẫn. Thực hiện dự án đảm bảo theo quy định của Luật; bố trí cân đối kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn để đảm bảo hoàn thành dự án theo thời gian quy định đối với dự án nhóm B.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, Kỳ họp thứ Hai mươi hai nhất trí thông qua ngày 28 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Cổng TTĐT Đại biểu Nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV<sup>V.A.</sup>

**CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Toàn**